

Thực trạng đào tạo nghề chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay

Nguyễn Kim Diệp Long

Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Trung ương V

Bài viết trình bày khái quát về thực trạng đào tạo nghề chất lượng cao ở Việt Nam trong những năm gần đây, bao gồm: hệ thống cơ chế chính sách, chương trình đào tạo, cơ sở vật chất - thiết bị, công tác kiểm định chất lượng, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, công tác và kết quả tuyển sinh, liên kết với doanh nghiệp..., trên cơ sở đó chỉ ra những khó khăn, hạn chế của đào tạo nghề chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay. Qua đó, bài viết cũng đã đề xuất một số giải pháp phát triển đào tạo nghề chất lượng cao ở Việt Nam trong thời gian tới.

1. Mở đầu

Tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng sự phát triển kinh tế nhanh, bền vững trong bối cảnh toàn cầu hóa, khu vực hóa và cách mạng công nghiệp 4.0 là một trong những định hướng quan trọng của phát triển nguồn nhân lực ở nước ta hiện nay. Trong đó, đào tạo nghề là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm tạo nguồn nhân lực có khả năng thích ứng với những biến đổi nhanh chóng của thị trường lao động, đáp ứng các yêu cầu của hội nhập quốc tế. Trong thời gian gần đây, đào tạo nghề chất lượng cao đã đạt được một số thành tựu đáng kể đã góp phần đưa chỉ số chất lượng đào tạo nghề nghiệp của Việt Nam tăng 13 bậc (xếp thứ 102/141) tại báo cáo Năng lực cạnh tranh toàn cầu (GCI 4.0) năm 2019 của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF).

2. Thực trạng đào tạo nghề chất lượng cao ở Việt Nam

Về cơ chế, chính sách

Quyết định 371/QĐ-TTg ngày 28/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Chuyển giao các bộ chương trình; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề, đào tạo thí điểm các nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN, quốc tế giai đoạn 2012-2015", hiện các trường đã tiếp nhận chuyển giao đồng bộ 34 bộ chương trình của 34 nghề trọng điểm quốc tế (12 nghề từ Australia và 22 nghề từ Đức). Để nhận chuyển giao chương trình đào tạo cấp độ quốc tế, các trường thực hiện đào tạo thí điểm sẽ phải đáp ứng đủ năng lực giáo viên và cơ sở vật chất đạt yêu cầu chương trình đào tạo từ phía Úc đặt ra.

Quyết định 761/QĐ-TTg ngày 23/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển trường nghề chất lượng cao đến năm 2020", trong đó nêu rõ mục tiêu, tiêu chí trường chất lượng cao và các giải pháp thực hiện. Mặt khác, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 21/2018/TT-

BLĐTBXH Quy định tiêu chí xác định chương trình chất lượng cao trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Đây là cơ sở quan trọng để các cơ sở GDNN tổ chức thực hiện đào tạo các chương trình chất lượng cao, góp phần tăng nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước.

Về chương trình đào tạo

Thí điểm tổ chức đào tạo theo các bộ chương trình chuyển giao cho khoảng 2.000 sinh viên, để khi tốt nghiệp ra trường sẽ được cấp hai bằng (một bằng cao đẳng của Việt Nam và một bằng nghề quốc tế của Úc hoặc Đức). Chương trình chú trọng việc đào tạo lý thuyết song hành với thực hành; hướng dẫn cụ thể cách tổ chức thực hành cho giáo viên và sinh viên tại nhà trường, tại xưởng, tại điểm thực tế, tại doanh nghiệp... Ngoài việc có kỹ năng nghề nghiệp được quốc tế công nhận, người học sau tốt nghiệp còn có năng lực tiếng Anh thấp nhất là đạt trình độ B1 đến B2 theo Khung năng lực ngoại ngữ châu Âu để tham gia thị trường lao động trong nước, khu vực ASEAN và quốc tế, hoặc có thể học liên thông lên trình độ cao hơn tại Úc, Đức hoặc các quốc gia tiên tiến khác.

Trong giai đoạn 2016-2019, Tổng cục GDNN đã tham mưu, trình Bộ Lao động - TBXH ký quyết định ban hành chuẩn đầu ra cho 210 ngành, nghề để các trường làm căn cứ xây dựng, hoàn thiện chương trình đào tạo. Ngoài ra, đã xây dựng, ban hành chương trình, giáo trình 6 môn học chung; tổ chức xây dựng 12 bộ chương trình tiếng Anh chuyên ngành cho nhóm nghề cấp độ quốc tế.

Về cơ sở vật chất, thiết bị

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư 21/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2018 quy định các yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chương trình chất lượng cao đã tạo hành lang pháp lý trong việc quản lý, mua sắm và sử dụng hiệu quả trang thiết bị, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả

đào tạo. Bên cạnh đó, Dự án “Đổi mới, nâng cao chất lượng GDNN” đã kịp thời hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo cho các trường nghề. Theo số liệu của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, qua 3 năm thực hiện Dự án “Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp”, Dự án đã hỗ trợ đầu tư cho 45 trường nghề được lựa chọn ưu tiên đầu tư tập trung, đồng bộ theo tiêu chí trường chất lượng cao và 45 trường đã được đối tác quốc tế đánh giá đạt chuẩn cơ sở vật chất để tổ chức đào tạo.

Về công tác kiểm định chất lượng

Công tác kiểm định và tự kiểm định (tự đánh giá) chất lượng trong GDNN đã được chú trọng, góp phần nâng cao chất lượng GDNN. Các trường đều đạt chuẩn kiểm định chất lượng trong nước. Trong đó, nhiều cơ sở GDNN, nhiều nghề đào tạo đã đạt tiêu chuẩn kiểm định của quốc tế (21 trường vận hành quy trình quản lý chất lượng của Anh, 8 trường thí điểm kiểm định quốc tế đã cơ bản đạt được các chuẩn theo đánh giá của các chuyên gia Anh và Đức, 12 nghề của 25 trường đạt tiêu chuẩn kiểm định của Úc, 22 nghề của 45 trường đạt tiêu chuẩn kiểm định của Đức, 02 trường đạt tiêu chuẩn kiểm định của OFSTED Anh, 01 trường đạt tiêu chuẩn ABET Mỹ ...).

Về công tác tuyển sinh

Số lượng tuyển sinh tăng hàng năm. Kết quả tuyển sinh vào GDNN của cả nước trong 5 năm (giai đoạn 2015-2019) đạt 8,8 triệu người, gồm: 788 ngàn trình độ cao đẳng, 1,1 triệu trình độ trung cấp và 6,9 triệu trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng. Cả giai đoạn 2015-2020, ước cả nước tuyển sinh được khoảng 11 triệu người, gồm 2,4 triệu trình độ cao đẳng, trung cấp và 8,6 triệu trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng. Riêng các chương trình đào tạo chất lượng cao luôn có kết quả tuyển sinh vượt chỉ tiêu được giao. Trong đó, kết quả tuyển sinh giai đoạn 2015-2019 tại 45 trường được lựa chọn đầu tư là 640.082 người, trong đó, trình độ cao đẳng và trung cấp là 203.692 người; sơ cấp và dạy nghề dưới ba tháng là 436.390 người. Hầu hết sinh viên tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn trước và sau khi tốt nghiệp thời gian ngắn.

Về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý tiếp tục được đào tạo và bồi dưỡng ở trong và ngoài nước để đạt chuẩn theo quy định. Tính đến hết tháng 12/ 2018, tổng số nhà giáo tại các cơ sở GDNN là 86.910 người, trong đó: nhà giáo trong các cơ sở GDNN công lập là 58.795 người (chiếm tỷ lệ 67,6%), trong đó nhà giáo có trình độ trên đại học là 27.550 chiếm 31,7%, 682 giảng viên được đào tạo đồng bộ ở trong và ngoài nước cơ bản đáp ứng mục tiêu phát triển đội ngũ nhà giáo GDNN dù về số lượng, có phẩm chất đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp. Tổng số cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp là 1.559 người, trong đó cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp là 19.189

người; gần 45% số cán bộ quản lý các cơ sở GDNN đã qua đào tạo, bồi dưỡng về quản lý về GDNN cả trong nước và nước ngoài.

Về liên kết với doanh nghiệp

Hầu hết các tập đoàn, doanh nghiệp lớn đã quan tâm và trực tiếp tham gia đào tạo nghề, như Vingroup, SunGroup, FPT, Samsung, Mường Thanh, Thaco, FLC... Các dự án đầu tư có nhu cầu nhân lực chất lượng cao đã cơ bản được đáp ứng. Hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường được tăng cường theo hướng tăng cường đào tạo tại doanh nghiệp, đào tạo theo đặt hàng... Hầu hết các chương trình đào tạo chất lượng cao đã có thời lượng đào tạo tại doanh nghiệp trên 30%, thời lượng thực hành đạt trên 50% chương trình.

Về kết quả đào tạo

Tính đến tháng 12/2019, toàn bộ 41 lớp của 12 nghề đào tạo thí điểm theo tiêu chuẩn của Australia đã hoàn thành chương trình đào tạo với tổng số 724 sinh viên tốt nghiệp đạt tỷ lệ 100 %, trong đó tỷ lệ khá giỏi chiếm 90%, Trong đó có 214 em làm việc trong các công ty liên doanh với nước ngoài hoặc 100 % vốn nước ngoài tại Việt Nam; 204 em làm việc trong các Tập đoàn, Tổng công ty và các doanh nghiệp khác của Việt Nam.

3. Những khó khăn, hạn chế trong đào tạo nghề chất lượng cao

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng việc triển khai đào tạo nghề chất lượng cao vẫn còn nhiều khó khăn, đó là:

(1) Luật Giáo dục nghề nghiệp có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2015 nhưng còn thiếu nhiều chuẩn và tiêu chuẩn, định mức, quy định. Các định mức liên quan tới chuyển giao chương trình, đào tạo theo chuẩn quốc tế chưa có nên quá trình thí điểm, triển khai các vấn đề mới bị chậm. Tiêu chí của trường chất lượng cao tại Quyết định số 761/QĐ-TTg chưa quy định một số nội dung liên quan đến việc gắn kết với doanh nghiệp trong công tác đào tạo; thời gian thực hành, thực tập tại doanh nghiệp; tin học hóa các hoạt động quản lý của nhà trường và xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra.

(2) Chất lượng, hiệu quả đào tạo mặc dù đã được cải thiện, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đào tạo nhân lực tay nghề cao, chưa gắn bó hữu cơ với nhu cầu nhân lực của từng ngành, lĩnh vực cụ thể và yêu cầu của đổi mới cơ cấu kinh tế - xã hội.

(3) Cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hành chưa được đầu tư tương xứng, việc huy động các nguồn lực đầu tư cho GDNN chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trong bối cảnh mới. Thêm vào đó, NSNN đầu tư cho GDNN những năm gần đây tuy có tăng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa tương xứng với mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; nhiều địa phương chưa ưu tiên nguồn lực đầu tư cho phát triển GDNN...

(4) Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia ban hành còn chậm; việc tổ chức đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề chưa triển khai được rộng rãi cho nên các trường chưa có cơ sở để đánh giá trình độ HSSV sau đào tạo, khó khăn trong việc đánh giá đào tạo chất lượng cao.

(5) Công tác tuyển sinh còn nhiều gặp khó khăn như: khó khăn trong tuyển sinh những ngành, nghề học nặng nhọc độc hại, ngành nghề đòi hỏi trình độ năng khiếu; trình độ đại học khá dễ tạo áp lực cho cơ sở GDNN trong công tác tuyển sinh.

(6) Trình độ tiếng Anh và tin học của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý chưa đạt được yêu cầu nêu trong Quyết định 761. Đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về GDNN thiếu về số lượng, chưa chuyên nghiệp và một bộ phận chưa đạt chuẩn; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đào tạo trong lĩnh vực GDNN chưa đáp ứng được yêu cầu;

(7) Nhiều cơ sở GDNN chưa hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp trong quá trình tuyển sinh, tổ chức đào tạo, giới thiệu việc làm cho HSSV sau tốt nghiệp; chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm của doanh nghiệp chỉ được sử dụng, tuyển dụng lao động phải qua đào tạo nghề nghiệp ở tất cả các lĩnh vực lao động theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

4. Một số giải pháp nhằm phát triển đào tạo nghề chất lượng cao trong thời gian tới

Để phát triển hệ thống GDNN theo hướng mới, đa dạng, linh hoạt với nhiều phương thức và trình độ đào tạo, một số giải pháp nhằm phát triển đào tạo nghề trong thời gian tới:

Một là, tiếp tục hoàn thiện thể chế cho đào tạo nghề phát triển. Trong đó, tập trung hoàn thiện đồng bộ hệ thống chính sách, pháp luật về đào tạo nghề đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch và phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Ban hành cơ chế tự chủ đối với các cơ sở đào tạo nghề công lập, bảo đảm trách nhiệm giải trình của các cơ sở đào tạo nghề và tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với các cơ sở đào tạo nghề và chất lượng đào tạo nghề.

Hai là, đổi mới chương trình đào tạo theo định hướng năng lực thực hiện; tiếp tục thí điểm đào tạo cho sinh viên của các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế theo chương trình chuyển giao và cấp bằng của nước ngoài; thí điểm triển khai chương trình đào tạo liên thông chất lượng cao từ trung cấp lên cao đẳng đối với đối tượng tốt nghiệp trung học cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đẩy mạnh dạy và học ngoại ngữ trong GDNN.

Ba là, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đạt tiêu chuẩn; tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường chất lượng cao, trường được lựa chọn đầu tư nghề trọng điểm; hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông, phương tiện và

thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Xây dựng phương án và cơ chế hợp tác, chia sẻ trong sử dụng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị giữa các cơ sở GDNN để tối ưu hóa việc sử dụng, tránh lãng phí trong đầu tư, đào tạo.

Bốn là, chuẩn hóa các điều kiện bảo đảm chất lượng trong hệ thống GDNN; phát triển mạng lưới các tổ chức kiểm định và đẩy mạnh kiểm định chất lượng GDNN; xây dựng, cập nhật tiêu chuẩn nghề quốc gia đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn nghề quốc tế và tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo nghề; đẩy mạnh đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động; đàm phán, công nhận kỹ năng nghề giữa Việt Nam và quốc tế.

Năm là, tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về GDNN; tổ chức tốt công tác tuyển sinh tại các địa phương, cơ sở GDNN; gắn kết tuyển sinh, đào tạo với thị trường lao động, việc làm;...xây dựng và ban hành chính sách thu hút người học nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực cho một số lĩnh vực đặc thù riêng của các địa phương; làm tốt công tác phân luồng học sinh sau bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông để hướng nghiệp học nghề; thực hiện các chính sách ưu đãi đối với người học nghề.

Sáu là, đầu tư xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở đào tạo nghề chất lượng cao. Ban hành các chuẩn và đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa cho nhà giáo, cán bộ quản lý GDNN, người dạy tại các doanh nghiệp; xây dựng và triển khai chương trình chuyên gia quốc tế trong lĩnh vực GDNN; tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo giáo viên nghề, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đào tạo giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở đào tạo nghề.

Bảy là, thúc đẩy sự gắn kết doanh nghiệp với giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp, tư nhân đầu tư và tổ chức các hoạt động GDNN dạy nghề; gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp ở mọi khâu đào tạo; gắn kết đào tạo nghề với thị trường lao động, việc làm./.

Tài liệu tham khảo

Quyết định 371/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển giao các bộ chương trình; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề; đào tạo thí điểm các nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN, quốc tế” giai đoạn 2012-2015.

Quyết định 761/QĐ-TTg ngày 23/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển trường nghề chất lượng cao đến năm 2020".

Nghị quyết số 617-NQ/BCSĐB ngày 28/12/2018 của Ban Cán sự Đảng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2021 và định hướng đến năm 2030.